TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2021/HS-PT
Ngày: 01-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Thiện

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền

Ông Nguyễn Hà Ngân

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 142/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo kháng cáo:

1. Trần Thị H; sinh ngày: 15/10/1988 tại xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ. Con ông Trần Đức K và bà Nguyễn Thị X. Có chồng Nguyễn Viết V và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01/7/2021 đến nay. Có mặt

2. Nguyễn N; sinh ngày: 13/4/1987 tại xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam. Con ông Nguyễn Văn S(đã mất) và bà Trần Thị T. Có vợ Trần Thị H và 03 người con, lớn nhất

sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01/7/2021 đến nay. Có mặt

Bị cáo không kháng cáo: Phan Hữu T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2021, Trần Thị H, Nguyễn N và Phan Hữu T đã thực hiện hành vi ghi lô, đề trái phép thông qua tin nhắn SMS và tin nhắn zalo, cụ thể: Trần Thị H đã nhận ghi của Nguyễn N 1.850 điểm lô (20.000đ/1 điểm) tương ứng với số tiền 37.000.000 đồng; nhận ghi của Phan Hữu T 340 điểm lô (20.000đ/1 điểm), 300.000 đồng tiền đề và 50.000 đồng tiền ba càng, tổng số tiền là 7.150.000 đồng; Trần Thị H còn nhận ghi lô đề của Ngô Bá Thọ số tiền 2.020.000 đồng, Ngô Đức Đồng số tiền 1.980.000 đồng, Nguyễn Xuân Chiến số tiền 400.000 đồng và Nguyễn Văn Trung số tiền 220.000 đồng.

Hành vi ghi lô đề trái pháp luật của các bị cáo bị phát hiện khi chưa có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc của ngày 27/6/2021, nên tổng số tiền ghi lô, đề, ba càng trong ngày 27/6/2021 của các bị cáo được xác định là số tiền được sử dụng để ghi lô đề trái pháp luật, cụ thể: của Trần Thị H là 48.770.000 đồng, của Nguyễn N là 37.000.000 đồng và của Phan Hữu T là 7.150.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N, Phan Hữu T phạm tội "Đánh bạc"

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS đối với Trần Thị H và Nguyễn N. Căn cứ vào khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 35 BLHS đối với Phan Hữu T. Điểm a khoản 1 điều 47 BLHS.

Xử phạt:

- Trần Thị H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Nguyễn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Phạt tiền: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đối với Phan Hữu T

Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) đối với bị cáo Trần Thị H; 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) đối với Nguyễn N

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo sửa quyết định của bản án sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C về phần hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Trần Thị H được hưởng án treo; Tuyên phạt bị cáo Nguyễn N từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo. Hành vi của các bị cáo là cố ý; trực tiếp tham gia trò chơi được thua bằng tiền; Bị cáo thực hiện hành vi trong điều kiện sức khỏe bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Hành vi của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc"; Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của TAND huyện C xét xử các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cỗ ý. Do đó, phải chịu chế tài hình sự theo quy định.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2.3] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; các bị cáo phạm

tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình giải quyết phúc thẩm bị cáo Nguyễn N đã tự nguyện nộp 48.200.000 đồng (Bốn mươi tám triệu, hai trăm nghìn đồng), trong đó 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng) tiền sung công quỹ nhà nước, 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm thể hiện tại biên lai số 0006914 và đơn trình bày hoàn cảnh có xác nhận của UBND xã Gia Hanh, huyện C; Bị cáo Trần Thị H tự nguyện nộp 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) tiền phạt bổ sung thể hiện tại biên lai số 0006912, đơn trình bày hoàn cảnh có xác nhận của UBND xã Gia Hanh, huyện C và phiếu siêu âm kèm theo hình ảnh thể hiện bị cáo Trần Thị H hiện đang mang thai tuần thứ 08. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Hoa và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Ninh.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình cũng như tình trạng sức khỏe của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để giám sát giáo dục, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng trở thành người tốt.

[3] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N sửa nội dung bản án sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn N phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm i, s, n khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38; Điều 65 BLHS. Xử phạt Trần Thị H 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38; Điều 65 BLHS. Xử phạt Nguyễn N 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị H và Nguyễn N *cho UBND xã Gia Hanh, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian*

thử thách các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi Hành án hình sự hai lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi pham tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

2. Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Trần Thị H và Nguyễn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thiện